

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày: 29-6-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa.
2. Ông Phạm Văn Tư.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1982, tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Phú Trường Yên, xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Chạy xe honda khách; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con của ông Nguyễn Văn S và bà Ngô Thị L (chết); Vợ: Thạch Thị T; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần. Ngày 13 tháng 11 năm 2016 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã Long Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính 750.000 đồng (chưa chấp hành xong), ngày 13 tháng 11 năm 2016 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã Long Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính 1.500.000 đồng (chưa chấp hành xong); Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 21 tháng 4 năm 2017 cho đến nay, có mặt.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Thành N là người nghiện ma túy đang trong thời gian uống thuốc cai nghiện. Lúc 06 giờ 30 phút ngày 21 tháng 4 năm 2017, N đi từ nhà bằng xe mô tô biển số 64B1-714.73 đến thành phố Vĩnh Long để uống thuốc cai nghiện, do bản thân có nhu cầu tiếp tục sử dụng ma túy nên N điều khiển xe đến khu vực cầu Kinh Cụt thuộc phường 1, thành phố Vĩnh Long gặp người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ cụ

thẻ mua 06 cục chất ma túy, với giá 700.000 đồng. Số ma túy trên được gói trong giấy bạc để trong bít nilon trong suốt, sau khi mua N cất giấu trong túi quần rồi điều khiển xe đến khu vực tổ 3, khóm Hưng Đạo Vương, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Vĩnh Long bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ tang vật.

Kết luận giám định số 121/KLGD-PC54 ngày 23 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Kết luận: Chất màu trắng là tang vật thu giữ của N trọng lượng 1,0564 gam mẫu có chứa thành phần Heroin, trọng lượng Heroin có trong 1,0564 gam mẫu là 0,6017 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận: Bị cáo người nghiện ma túy từ năm 2015, đang trong thời gian uống thuốc cai nghiện. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21 tháng 4 năm 2017, bị cáo đi từ nhà bằng xe mô tô biển số 64B1-714.73 đến thành phố Vĩnh Long để uống thuốc cai nghiện, do bản thân có nhu cầu tiếp tục sử dụng ma túy nên bị cáo điều khiển xe đến khu vực cầu Kinh Cụt thuộc phường 1, thành phố Vĩnh Long gặp người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể mua 06 cục chất ma túy, với giá 700.000 đồng. Sau khi mua bị cáo cất giấu trong túi quần rồi điều khiển xe đến khu vực tổ 3, khóm Hưng Đạo Vương, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Vĩnh Long bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ tang vật.

Người làm chứng Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra cũng đã xác định diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật giữ nguyên việc truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 41, 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thanh G, giám định viên Nguyễn Thành T và có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 bốp da màu đen; 01 bít nilon; 01 lưỡi lam. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành N: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô biển số 64B1-714.73 đã qua sử dụng; số tiền 510.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành N nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, lời khai bị cáo trong suốt quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét có căn cứ để xác định vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 21 tháng 4 năm 2017, tại khu vực tổ 3 khóm Hưng Đạo Vương, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Vĩnh Long, Nguyễn Thành N có hành vi tàng trữ ma túy có thành phần Heroin, trọng lượng 1,0564 gam mẫu là 0,6017 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội, thì khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm, so với khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ một năm đến năm năm, nên điều luật mới nhẹ hơn, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên được áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định của pháp luật hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo.

[2] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước ta về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác và còn là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV- AIDS. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý quyết tâm thực hiện. Mặc khác, bị cáo biết mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật xử lý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, bị cáo có hai tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình của bị

cáo khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự khi Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với người bán ma túy, do bị cáo xác định không rõ họ tên địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ điều tra, xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thanh G, giám định viên Nguyễn Thành T và có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long: Đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, số tiền 510.000 đồng: Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển số 64B1-714.73 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Thành N, bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm: Đây là vật chứng của vụ án, theo quy định tại Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 của Bộ luật Hình sự thì bị tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sử dụng xe mô tô hàng ngày chạy xe honda khách để nuôi sống bản thân và gia đình, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử, xét thấy, không cần thiết tịch thu, sung quỹ Nhà nước đối với xe mô tô biển số 64B1-714.73 mà để cho bị cáo dùng làm phương tiện đi lại và sinh sống.

Đối với 01 bốp da màu đen đã cũ, 01 bịt nilon, 01 lưỡi lam: Đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 21 tháng 4 năm 2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 41, 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 6 năm 2017 và biên lai thu tiền số 003778 ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa Công an thành phố Vĩnh Long với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thanh G, giám định viên Nguyễn Thành T và có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 (Một) bốp da màu đen; 01 (Một) bịt nilon; 01 (Một) lưỡi lam.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành N: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô biển số 64B1-714.73 đã qua sử dụng; số tiền 510.000đ (Năm trăm mười nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành N nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TPVL;
- Viện kiểm sát TPVL;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TPVL;
- Lưu hồ sơ; VT.

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quan